

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 ngày 31/3/2023 của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu.
Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung như sau,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán
- Điều 3.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.
1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Đồng	40.443.953.924
2	Tổng chi phí	Đồng	39.927.851.715
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	516.102.209
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	130.985.369
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	385.116.840
6	Trích lập các quỹ:	Đồng	
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	30% LNST
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	10% LNST
7	Chi trả cổ tức	Đồng	60% LNST
8	Lợi nhuận còn lại chưa được phân phối	Đồng	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	390.000.000
2	Trích lập các quỹ		
	- Quỹ đầu tư phát triển 30%	Đồng	117.000.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	Đồng	39.000.000
3	Chi trả cổ tức (60% LNST/VĐL)	Đồng	234.000.000

Điều 4. Thông qua quyết toán mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành năm 2022 và phương án chi trả lương, thù lao năm 2023.

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2022

STT	Chức vụ	Số lượng	Mức lương, thù lao (đồng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	27.000.000	
2	Phó giám đốc bậc 1	01	18.000.000	
3	Phó giám đốc bậc 2	01	20.000.000	
4	Trưởng Ban Kiểm soát	01	14.000.000	
5	Kế toán trưởng	01	16.000.000	
6	Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách	02	4.000.000	
7	Thù lao Thư ký kiêm người phụ trách quản trị Công ty	01	4.000.000	
8	Thù lao thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	02	2.000.000	
Tổng mức tiền lương, thù lao trong năm 2022 là: 1.396.307.000 đồng.				

2. Phương án chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

STT	Chức vụ	Số lượng	Mức lương (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	27.000.000
2	Giám đốc bậc 1	01	22.000.000
3	Phó giám đốc bậc 1	01	18.000.000

4	Phó giám đốc bậc 2	01	20.000.000
5	Trưởng Ban Kiểm soát	01	14.000.000
6	Kế toán trưởng	01	16.000.000
7	Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách	02	4.000.000
8	Thù lao Thư ký công ty kiêm người phụ trách quản trị Công ty	01	4.000.000
9	Thù lao thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	02	2.000.000
Tổng mức tiền lương, thù lao năm 2023: 1.542.151.000 đồng.			

Điều 5. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.

Điều 6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

Điều 7. Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Điều 8. Thông qua việc Hủy tư cách Công ty đại chúng đối với Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu.

Điều 9. Thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu giai đoạn 2021-2025.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn, điều chỉnh các hạng mục đầu tư, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu trong năm 2023 đảm bảo thích ứng, an toàn, linh hoạt, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của công ty và đảm bảo theo các quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Các TV HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- CBTT website công ty;
- Lưu: HĐQT.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Văn Chung

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

- Tên Doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**
- Địa chỉ: Số 009, đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 22, phường Đông Phong, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.
- Mã số doanh nghiệp: 6200000230 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu cấp lần đầu ngày 01/03/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 13/06/2017.
- Thời gian họp: 7h30 giờ ngày 31 tháng 3 năm 2023
- Địa điểm họp: Hội trường Công ty, số 009, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 22, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự Đại hội

1. Tất cả cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 22/02/2023.
2. Đại biểu khách mời:
 - Ông/bà: Trần Văn Minh - Trưởng phòng Giá công sản và tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính tỉnh Lai châu
3. Hội đồng quản trị
4. Ban Giám đốc.
5. Ban Kiểm soát
6. Các phòng chức năng của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu.

II. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông

Bà Lê Thị Thà - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành của Công ty: **21.566.514** cổ phần, trong đó:
 - + Cổ phần có quyền biểu quyết: **21.566.514** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.
 - + Cổ phần không có quyền biểu quyết: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.
- Tổng số cổ đông có quyền dự họp: 148 cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu: 21.566.514 cổ phần có quyền biểu quyết của công ty, tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Cổ đông tham dự đại hội: 37 cổ đông tham dự trực tiếp và đại diện theo ủy quyền cho 148 cổ đông của công ty tương ứng 21.551.514 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ của Công ty, số cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền đủ tư cách tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty và số lượng cổ đông đảm bảo cho ĐHĐCĐ tiến hành một cách hợp pháp.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.

Để điều hành Đại hội và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu.

Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết tán thành thông qua Ban Chủ tọa, gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Vì Văn Chung - Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa.
2. Ông Nguyễn Văn Trường - Thành viên HĐQT: Thành viên.
3. Ông Nguyễn Chí Công - Thành viên HĐQT: Thành viên.

Ban Chủ tọa đã giới thiệu và Đại hội đã bầu ra Thư ký Đại hội: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết tán thành thông qua thành phần Thư ký gồm:

- Ông Lê Tuấn Nam - Chức vụ: Thư ký công ty.

Tiếp theo Ban Chủ tọa đã giới thiệu và Đại hội đã bầu ra Ban kiểm phiếu Đại hội. 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết tán thành thông qua Ban kiểm phiếu, gồm các thành viên sau đây:

1. Bà Trần Thị Lâm - Trưởng ban
2. Ông Đặng Quang Thường: Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo: Thành viên.

II. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội.

Ban Chủ tọa đã công bố Dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết tán thành 100% thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

III. Nội dung chính của Đại hội

1. Các nội dung được trình bày trong Đại hội.

➤ Đại hội đã nghe ông Nguyễn Chí Công - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty trình bày:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Đại hội đã nghe Bà Đỗ Thúy An - Kế toán trưởng Công ty trình bày:
 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
 - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022, Kế hoạch năm 2023.
 - Tờ trình thông qua quyết toán mức lương, thù lao của HĐQT, BKS, Ban điều hành năm 2022. Phương án chi trả năm 2023.
- Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Trường - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty trình bày:
 - Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.
- Đại hội đã nghe bà Lê Thị Thà - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày:
 - Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2022.
 - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
- Đại hội đã nghe Ông Vì Văn Chung - Chủ tịch HĐQT trình bày:
 - Tờ trình về việc Hủy tư cách công ty đại chúng.
 - Tờ trình về việc thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty CP Nước sạch Lai Châu giai đoạn 2021-2025.

2. Đại hội thảo luận:

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

4. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Đại hội đã nghe bà Trần Thị Lâm - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết.

- Cổ đông tiến hành bỏ phiếu
- Ban kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ theo quy chế biểu quyết đã được Đại hội vừa thông qua.

5. Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội: Không có

6. Công bố kết quả kiểm phiếu

Đại hội đã nghe bà Trần Thị Lâm - Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: **21.566.514** cổ phần
- Tổng số cổ phần tham dự biểu quyết: **21.551.514** cổ phần
- Tổng số phiếu phát ra: 37 phiếu
- Tổng số phiếu thu về: 37 phiếu
- Tổng số phiếu hợp lệ: 37 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Kết quả kiểm phiếu như sau:

1.	Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, Kế hoạch SXKD năm 2023.					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,93%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
2.	Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,93%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
3.	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,93%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
4.	Quyết toán mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành năm 2022 và phương án chi trả năm 2023					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,93%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
5.	Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,93%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
6.	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022					
	Số đồng ý:	21.551.514	cổ phần	Tỷ lệ:	99,93%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
7.	Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023:					
7.1	Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam					
	Số đồng ý:	21.539.114	cổ phần	Tỷ lệ:	99,87%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	12.400	cổ phần	Tỷ lệ:	0,06%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
7.2	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)					
	Số đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	21.523.014	cổ phần	Tỷ lệ:	99,80%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	28.500	cổ phần	Tỷ lệ:	0,13%	/tổng số cổ phần
7.3	Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt					
	Số đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	21.523.014	cổ phần	Tỷ lệ:	99,80%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	28.500	cổ phần	Tỷ lệ:	0,13%	/tổng số cổ phần

8.	Thông qua việc Hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu					
	Số đồng ý:	21.548.814	cổ phần	Tỷ lệ:	99,92%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	2.700	cổ phần	Tỷ lệ:	0,01%	/tổng số cổ phần
9.	Thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty CP Nước sạch Lai Châu giai đoạn 2021-2025					
	Số đồng ý:	21.548.814	cổ phần	Tỷ lệ:	99,92%	/tổng số cổ phần
	Số không đồng ý:	0	cổ phần	Tỷ lệ:	0,00%	/tổng số cổ phần
	Số không ý kiến:	2.700	cổ phần	Tỷ lệ:	0,01%	/tổng số cổ phần

7. Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội

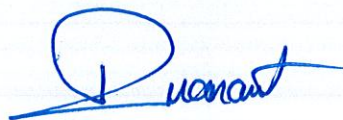
Ông Lê Tuấn Nam - Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Ông Vì Văn Chung, thay mặt Ban Chủ tọa điều hành Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này gồm 05 trang, được lập vào hồi 10h30' ngày 31/3/2023 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP nước sạch Lai Châu kết thúc./.

THƯ KÝ



Lê Tuấn Nam

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT**



Vì Văn Chung

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Tình hình chung

- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và cung cấp nước sạch, xây dựng các công trình cấp nước trên địa bàn tỉnh.

- Công ty hiện đang quản lý, vận hành 10 nhà máy, trạm xử lý nước với tổng công suất thiết là 25.500 m³/ng.đêm, thị trường cung cấp nước sạch của công ty là 5/8 khu đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu bao gồm: Thành phố Lai Châu và các thị trấn Than Uyên, Tam Đường, Sìn Hồ, Phong Thổ, cùng một số vùng phụ cận.

- Nước sạch là sản phẩm thiết yếu của nhân dân nên Công ty có thị trường tiêu thụ ổn định và phát triển.

a. Thuận lợi

- Dịch vụ cấp nước ngày càng nhận được sự quan tâm của chính quyền các cấp, các tổ chức và cộng đồng.

- Công ty có thị trường tiêu thụ ổn định và phát triển.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản trị doanh nghiệp và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh đã mang lại hiệu quả và tăng năng suất lao động.

b. Khó khăn

- Địa bàn cấp nước trải rộng và phân tán phần nào ảnh hưởng tới công tác quản lý và điều hành sản xuất của Công ty. Đặc biệt tại các huyện lỵ do mật độ dân cư thấp, địa hình phức tạp, mạng lưới cấp nước kéo dài nên suất đầu tư lớn, hiệu quả đầu tư và sản xuất kinh doanh thấp.

- Mạng lưới cấp nước tại các đô thị cơ bản đã phủ kín. Các nhóm ngành du lịch, dịch vụ, sản xuất vật chất trên địa bàn tỉnh còn chưa phát triển dẫn việc gia tăng khách hàng, sản lượng, doanh thu nước sạch gặp nhiều khó khăn.

- Một số hệ thống tuyến ống cấp nước qua nhiều năm sử dụng đã xuống cấp, đi qua nhiều địa hình phức tạp, khó quản lý, thường xuyên bị gãy vỡ rò rỉ, sự cố dẫn đến tỷ lệ thất thoát còn tương đối cao

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

Dưới sự lãnh chỉ đạo của HĐQT, công tác quản lý điều hành của Ban giám đốc công ty, trong năm 2022 các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản đạt kế hoạch năm 2022 đề ra, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022		So sánh % hoàn thành	
			Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/ Kế hoạch	TH 2022/ TH 2021
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr. đồng	40.270	40.443	100,4	100,5
-	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr. đồng	39.552	39.983,79		
-	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr. đồng	520	454,85		
-	Thu nhập khác	Tr. đồng	198	5,32		
2	Sản lượng nước tiêu thụ	1000 m ³	4.371	4.508	103,1	99,9
3	Tổng chi phí	Tr. đồng	39.885	40.058	100,4	100,5
-	Giá vốn hàng bán	Tr. đồng	31.349	31.485,19		
-	Chi phí tài chính	Tr. đồng	5	4,89		
-	Chi phí bán hàng	Tr. đồng	131	132,02		
-	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr. đồng	7.693	7.726,60		
-	Chi phí khác	Tr. đồng	577	579,15		
-	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Tr. đồng	130	130,99		
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	385	385,1	100	100,02
5	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr. đồng	7,28	7,28	100	100
6	Tổng số thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước	Tr. đồng	3.300	3.497	101,55	99,52
7	Vốn góp của chủ sở hữu	Tr. đồng	215.865,14	215.865,14	100	100
8	Tổng tài sản	Tr. đồng	235.190,00	235.870,26	100,29	100,29
9	Hiệu quả sử dụng vốn:					
-	Tỉ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)		0.16	0,1633	99,76	100,02
-	Tỉ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)		0.17	0,1784	100,03	100,29
-	Khả năng sinh lợi: Lợi nhuận/Doanh thu thuần		0.96	0,9632	100,75	100,84

3. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ

- Thực hiện nhiệm vụ cấp nước

+ Thực hiện công tác khảo sát, mở rộng mạng lưới và phát triển khách hàng sử dụng nước đảm bảo kế hoạch; Kiểm soát công tác ghi đọc chỉ số nhằm

tránh việc ghi đọc chỉ số phản ánh không kịp thời; Thường xuyên kiểm tra, rà soát mục đích sử dụng nước của khách hàng theo đúng quy định.

+ Phát triển khách hàng mới đạt 647 khách hàng, sản lượng nước tiêu thụ năm 2022 đạt 4,508 triệu m³. Doanh thu tiền nước đạt 36,98 tỷ đồng tăng 4,2% so với năm 2021.

- Công tác chống thất thu, thất thoát tiếp tục được Ban lãnh đạo công ty quan tâm chỉ đạo, các đơn vị đã tích cực, chủ động trong phòng chống thất thoát, thất thu nước, qua đó giúp giảm tỷ lệ thất thoát xuống còn 21,4% (giảm 2,6% so với năm 2021). Các sự cố cấp nước được phát hiện, khắc phục kịp thời đảm bảo cấp nước ổn định phục vụ nhu cầu của khách hàng.

- *Về tình hình đầu tư xây dựng:* Các dự án, công trình được quản lý chặt chẽ, thực hiện đúng quy trình, quy định của nhà nước. Trong năm 2022 đã triển khai đầu tư xây dựng 19 hạng mục công trình với tổng giá trị là 16,11 tỷ đồng (trong đó có 02 công trình chuyển tiếp từ năm 2021).

- *Sản xuất nước tinh khiết Lawa:* Sản xuất đáp ứng đầy đủ nhu cầu của thị trường, sản phẩm đảm bảo chất lượng theo quy định. Trong năm 2022 tổng sản lượng nước tinh khiết Lawa đạt: 57.508 bình, 3.509 kiện 300ml, 1.294 kiện 500ml. Doanh thu đạt trên 831 triệu đồng, tăng 12,4% so với năm 2021. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện tài trợ, ủng hộ cho các hoạt động, chương trình an sinh xã hội và phát triển cộng đồng trên địa bàn tỉnh trong năm 2022 là: 1.195 bình, 588 kiện 0,3ml, 39 kiện 0,5ml với tổng giá trị hơn 41 triệu đồng.

- *Quản lý, vận hành công trình thủy điện:* Công ty thực hiện quản lý khai thác công trình nhà máy thủy điện Nà Khảm, phục vụ 229 khách hàng sử dụng điện, doanh thu năm 2022 đạt trên 554 triệu đồng.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023.

1. Dự báo tình hình thị trường và những yếu tố tác động đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Một số công trình cải tạo, nâng công suất nhà máy nước hoàn thành đưa vào sử dụng đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng, đồng thời gia tăng sản lượng cấp nước.

Tuy nhiên:

- Thị trường tiêu thụ nước sạch năm 2022 ở các khu vực đô thị cơ bản đã bão hòa, khả năng mở rộng mạng lưới cấp nước và phát triển khách hàng sử dụng nước sạch gặp nhiều khó khăn.

- Nhu cầu đầu tư phục vụ cho công tác phòng, chống thất thoát nước sạch còn rất lớn, nhưng năng lực tài chính còn hạn chế.

2. Mục tiêu năm 2023.

- Đảm bảo chất lượng và sản lượng nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt của nhân dân và các ngành kinh tế. Kiểm soát tốt tỷ lệ thất thoát nước.
- Nâng cao tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch lên 100 %.
- Tăng cường công tác thanh toán tiền nước bằng các hình thức điện tử. Phần đầu tỷ lệ thu tiền nước không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 70%.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr. đồng	41.100
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr. đồng	40.770
	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr. đồng	330,0
2	Sản lượng nước tiêu thụ	1000 m ³	4.571
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	40.710
	Giá vốn hàng bán	Tr. đồng	32.290
	Chi phí tài chính	Tr. đồng	5,0
	Chi phí bán hàng	Tr. đồng	140,0
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr. đồng	7.935,0
	Chi phí khác	Tr. đồng	200,0
	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Tr. đồng	140,0
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	390,0
5	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr.đồng	7,29
6	Tổng số thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đồng	3.360
7	Vốn góp của chủ sở hữu	Tr.đồng	215.865,14
8	Tổng tài sản	Tr.đồng	235.900,0
9	Hiệu quả sử dụng vốn:		
-	Tỉ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)		0,1653
-	Tỉ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)		0,1807
-	Khả năng sinh lợi:Lợi nhuận/Doanh thu thuần		0,9404

4. Định hướng đầu tư năm 2023:

Căn cứ kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021 - 2026 của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị xem xét, lựa chọn các danh mục đầu tư đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của công ty và

đảm bảo theo các quy định của pháp luật. Kế hoạch đầu tư tập trung vào các nội dung sau:

- Cải tạo, nâng cấp một số nhà máy xử lý nước đảm bảo về công suất, chất lượng.
- Sửa chữa, thay thế, hệ thống tuyến ống xuống cấp, hư hỏng, Bổ sung hệ thống sục rửa mạng lưới tuyến ống cấp nước nhằm đảm bảo chất lượng nước sạch.
- Xây dựng, sửa chữa nhà điều hành của các chi nhánh đảm bảo điều kiện và môi trường làm việc của cán bộ công nhân và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.
- Đầu tư phát triển hệ thống mạng lưới cấp nước mới tại các đô thị và vùng phụ cận, mở rộng thị trường, phát triển khách hàng phát huy hiệu quả công suất các nhà máy, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của nhân dân.
- Đầu tư hệ thống các trang thiết bị đo đếm và truyền dữ liệu để kiểm soát các chỉ tiêu chất lượng, áp lực, lưu lượng và quan trắc online.
- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Giải pháp thực hiện:

a, Công tác tổ chức

- Sắp xếp, tổ chức lại bộ máy và lực lượng lao động một cách hợp lý, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện các giải pháp nhằm giảm tỷ lệ thất thu, thất thoát nước sạch như: Nâng cao chất lượng trong công tác truy tìm, phát hiện sự cố rò rỉ nước trên tuyến, thực hiện sửa chữa các sự cố nhanh nhất nhằm giảm thất thoát nước và giảm thời gian ngừng cấp nước; Nâng cao công tác quản lý kỹ thuật, phân vùng tách mạng, vận hành mạng lưới, quản lý tốt đồng hồ đo đếm của khách hàng; định kỳ kiểm tra, kiểm định, thay thế đồng hồ sử dụng lâu ngày, hư hỏng; cải tạo, thay thế các tuyến ống cũ, kém chất lượng.
- Tăng cường công tác kiểm soát, chống thất thoát trên các tuyến vùng, các chi nhánh cấp nước.
- Kết hợp đào tạo và tuyển dụng lao động để hình thành một cơ cấu lao động tối ưu, bố trí lao động hợp lý phù hợp với năng lực sở trường nguyện vọng của mỗi người, xác định rõ chức năng, quyền hạn, trách nhiệm và nhiệm vụ. Giảm bớt lượng lao động dư thừa không có năng lực, năng suất hiệu quả thấp.
- Tiếp tục đào tạo và đào tạo lại lực lượng lao động, nâng cao nghiệp vụ cho người lao động, đặc biệt là công tác vận hành, phòng chống thất thoát và chăm sóc khách hàng.

- Giải pháp về tài chính:

Thực hiện đúng các chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, quy chế quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định của pháp luật.

Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo đúng với các quy định của pháp luật, thích ứng, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn công ty. Đảm bảo cân đối hài hòa giữa các chỉ tiêu doanh thu và chi phí phục vụ cho ngành nghề hoạt động chủ đạo của công ty.

Chuẩn bị đầy đủ nguồn tài chính để phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư thay mới, cải tạo sửa chữa hệ thống cấp nước.

Kiểm soát chi phí đầu vào như nguyên, nhiên vật liệu, qua đó để có được những biện pháp tốt nhất trong cách quản lý vật tư, tài chính nhằm tiết kiệm tối ưu chi phí sản xuất.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát và điều chỉnh quy trình, quá trình thực hiện chi tiêu tài chính tiết kiệm đảm bảo theo kế hoạch, đúng quy định và hiệu quả.

- Giải pháp kỹ thuật:

Chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư phù hợp và sát với thực tế. Quản lý thi công các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Hiện đại hoá mạng lưới cấp nước, lắp đặt hệ thống thiết bị giám sát áp lực, chất lượng nước trên tuyến, thiết bị tự động giám sát, quan trắc chất lượng, lưu lượng nước cho các trạm xử lý nhằm đảm bảo an toàn hệ thống cấp nước, kiểm soát tốt chất lượng lưu lượng nước cấp.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu HĐQT (TK).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Chung

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/TTr-HĐQT

Lai Châu, ngày 31 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam ký ban hành ngày 02/03/2023.

Báo cáo tài chính của Công ty được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: *capnuoclaichau.com.vn*.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Chung

Số: 04/TTr-HĐQT

Lai Châu, ngày 31 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022,
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định 91/2015/NĐ-CP, ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch Lai Châu.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Lai Châu kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2022, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 cụ thể như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Đồng	40.443.953.924
2	Tổng chi phí	Đồng	39.927.851.715
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	516.102.209
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	130.985.369
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	385.116.840
6	Trích lập các quỹ:	Đồng	
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	30% LNST
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	10% LNST
7	Chi trả cổ tức	Đồng	60% LNST
8	Lợi nhuận còn lại chưa được phân phối	Đồng	0

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	390.000.000
2	Trích lập các quỹ		
	- Quỹ đầu tư phát triển 30%	Đồng	117.000.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	Đồng	39.000.000
3	Chi trả cổ tức (60%)	Đồng	234.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đăng tải trên Website công ty;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



V. Văn Chung

Số: 05/BC-HĐQT

Lai Châu, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu gồm 5 thành viên, đại diện cho chủ sở hữu quản lý Công ty, bao gồm:

- | | |
|--------------------------|-----------------|
| 1. Ông Vi Văn Chung | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Văn Trường | - TVHĐQT |
| 3. Ông Đỗ Văn Trung | - TVHĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Chí Công | - TVHĐQT |
| 5. Ông Phạm Công Hợp | - TVHĐQT |

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, trong năm qua Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng quản trị, giám sát và định hướng mọi hoạt động của Công ty, HĐQT đã giao nhiệm vụ đến từng thành viên theo từng lĩnh vực để chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Ban điều hành. Năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2022:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022		So sánh % hoàn thành	
			Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/ Kế hoạch	TH 2022/ TH 2021
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr. đồng	40.270	40.443	100,4	100,5
2	Sản lượng nước tiêu thụ	1000 m ³	4.371	4.508	103,1	99,9
3	Tổng chi phí	Tỷ đồng	39.885	40.058	100,4	100,5
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	385,0	385,1	100,0	100,02
6	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr.đồng	7,28	7,28	100,0	100,0

II. KẾT QUẢ THỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:

HĐQT quản lý, giám sát nguồn vốn đầu tư theo đúng chức năng và nhiệm vụ công ty. Trong các phiên họp, HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc quản lý hoạt động đầu tư, linh hoạt điều chỉnh theo từng giai đoạn phù hợp với mục tiêu và điều kiện

thực tiễn đảm bảo đáp ứng nhu cầu về dịch vụ đồng thời bảo toàn và phát triển vốn sản xuất kinh doanh.

Năm 2022 Công ty đã đầu tư phát triển hệ thống mạng lưới cấp nước như: Cải tạo, nâng công suất một số trạm xử lý, tuyến ống nhằm thực hiện mục tiêu, chiến lược phát triển của Công ty và đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh.

- Các dự án, công trình được quản lý chặt chẽ, thực hiện đúng quy trình, quy định của nhà nước. Trong năm 2022 đã triển khai đầu tư xây dựng 19 hạng mục công trình với tổng giá trị là 16,11 tỷ đồng (trong đó có 02 công trình chuyển tiếp từ năm 2021).

III. THỰC HIỆN CHI TRẢ THÙ LAO:

Thù lao được trả theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022. Tổng chi trả thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát trong năm là: 192.000.000 đồng.

IV. CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022:

HĐQT Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, đơn vị kiểm toán do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã lựa chọn và thông qua là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022. Đây là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, chi phí kiểm toán hợp lý, đảm bảo tiến độ thời gian Công ty đưa ra và được Ủy ban chứng khoán nhà nước, Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ CỦA HĐQT NĂM 2022:

1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2022:

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ để thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều được tiến hành đúng thủ tục, các nội dung được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp đều thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật. Việc thảo luận, biểu quyết được thực hiện công khai, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Về sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty thực hiện theo đúng thẩm quyền, linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế. Trong năm 2022, các cuộc họp Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát đều được mời cùng tham dự và có ý kiến trực tiếp về các nội dung thuộc quyền hạn của Ban kiểm soát.

Về công bố thông tin, báo cáo quản trị định kỳ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật, đảm bảo các thông tin hoạt động đều được công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty đều tuân thủ theo các quy định pháp luật và điều lệ của Công ty.

Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ 03 tháng một lần hoặc đột xuất khi có nhiệm vụ yêu cầu để xem xét, định hướng và thông qua báo cáo tài chính các quý trong năm, đồng thời họp và ban hành 11 nghị quyết, quyết định, cụ thể:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ-HĐQT	19/01/2022	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
2	02/2022/NQ-HĐQT	15/2/2022	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty	100%
3	03/2022/QĐ-HĐQT	16/3/2022	Ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu	100%
4	04/2022/NQ-HĐQT	12/4/2022	Cho chủ trương về công tác nhân sự	100%
5	05/2022/QĐ-HĐQT	21/4/2022	Thực hiện chi trả cổ tức năm 2021	100%
6	06/2022/NQ-HĐQT	08/6/2022	Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động trong Công ty năm 2022	100%
7	07/2022/NQ-HĐQT	01/7/2022	Vay vốn, bảo lãnh, mở L/C của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lai Châu.	100%
8	08/2022/NQ-HĐQT	08/7/2022	Sơ kết tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022.	100%
9	09/2022/QĐ-HĐQT	26/9/2022	Về việc xóa nợ phải thu khó đòi	100%
10	10/2022/NQ-HĐQT	06/10/2022	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư và kế hoạch phân bổ nguồn tài chính năm 2022	100%
11	11/2022/NQ-HĐQT	07/12/2022	V/v thực hiện công tác tổng kết hoạt động SXKD năm 2022, Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023.	100%

2. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đã phát hành: 21.586.514 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 21.566.514 cổ phần
- Loại cổ phần: Phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng (Số cổ phần CBCNV công ty đăng ký mua thêm theo tiêu chuẩn cam kết tiếp tục làm việc trong doanh nghiệp cổ phần hóa): 263.000 cổ phần (Đã trừ 20.000 CP)

- Cổ phiếu quỹ: 20.000 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
UBND tỉnh Lai Châu	21.121.914	97,85
Cổ đông phổ thông	444.600	2,06
Cổ phiếu quỹ	20.000	0,09
Tổng cộng	21.586.514	100,0

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

3. Công tác nhân sự, tổ chức:

Trong năm 2022 HĐQT đã bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty và cho ý kiến về công tác bổ nhiệm chức danh trưởng, phó một số phòng, ban, đơn vị trong Công ty.

Công tác cán bộ và tuyển dụng lao động: Luôn quan tâm, chú trọng, giao ban điều hành Công ty, định kỳ rà soát sắp xếp lao động tại các đơn vị để phát huy hiệu quả công việc. Chỉ đạo tuyển dụng bổ sung một số vị trí đảm bảo nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị.

4. Kết quả giám sát đối với Ban giám đốc:

Đánh giá chung về hoạt động của Ban giám đốc trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Ban giám đốc đã triển khai đầy đủ các chủ trương, Nghị quyết của HĐQT, thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn theo Điều lệ và các quy chế hoạt động của công ty.

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chủ trương Nghị quyết của HĐQT, Ban giám đốc đã tổ chức điều hành tốt mọi hoạt động của công ty theo kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ giao và quyết định của HĐQT qua các kỳ họp. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo về những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các thành viên trong Ban giám đốc đoàn kết, hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, chỉ đạo Ban giám đốc điều hành thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thông qua trong Đại hội.

- Tiếp tục duy trì ổn định và phát triển hệ thống mạng lưới cấp nước, nâng cao tinh thần trách nhiệm và kỹ năng quản lý; cải tiến dây truyền công nghệ sản xuất, chăm sóc khách hàng, phòng chống thất thoát, thất thu, đảm bảo yêu cầu về chất lượng sản phẩm. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động và hiệu quả. Sử dụng tối ưu và phát huy mọi nguồn lực của Công ty cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước.

- Thường xuyên nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện các định mức, nội quy, quy chế về quản trị, điều hành, tổ chức phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của công ty.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tốt nhất của các cổ đông, cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể người lao động trong Công ty.

Năm 2023, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực vượt qua mọi thách thức để giữ vững ổn định và phát triển trong hoạt động của doanh nghiệp, thực hiện tốt các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó, chia sẻ và đồng thuận của quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng năm 2023, Hội đồng quản trị báo cáo các quý vị cổ đông./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (báo cáo);
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: HĐQT (TK).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Chung